TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 3
PHIẾU SỐ 42

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số bé nhất trong các số 789, 798, 889, 780 là:

A. 789 **B.** 798 **C.** 889 **D.** 780

Câu 2. Kết quả của phép chia 56 : 8 là:

A. 6 **B.** 7 **C.** 8 **D.** 48

Câu 3. Gấp 16 lên 6 lần được:

A. 22 **B.** 96 **C.** 112 **D.** 102

Câu 4. Một phần bảy (1/7) của 49 cm là:

A. 42 cm **B.** 7 cm **C.** 343 cm **D.** 9 cm

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 3 m 1 cm = …… cm

A. 31 **B.** 301 **C.** 3001 **D.** 310

Câu 6. Hình tròn có bán kính 11 cm. Đường kính của hình tròn đó là:

A. 13 cm **B.** 44 cm **C.** 22 cm **D.** 11 cm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 177 + 225 = ……

b) 637 − 478 = ……

c) 219 × 2 = ……

d) 237 : 3 = ……

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 21, 28, 35, ……, ……, 56

b) 314, 316, ……, ……, 322, 324

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1/2 của 16 m là …… m

b) 1/7 của 49 quả là …… quả

c) 1/3 của 21 phút là …… phút

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Hình tròn có bán kính 3 cm thì đường kính là …… cm.

b) Hình tròn có đường kính 12 dm thì bán kính là …… dm.

c) M là trung điểm của đoạn thẳng AB dài 24 mm. Đoạn MB dài …… mm.

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình chữ nhật.

Bài 6. Một đàn gà có 27 con gà trống, số gà mái gấp 4 lần số gà trống. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà mái?

a) Trả lời: …… con gà mái

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 3 · Phiếu số 42

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	B	B	B	B	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 177 + 225 = 402

b) 637 − 478 = 159

c) 219 × 2 = 438

d) 237 : 3 = 79

Bài 2.

a) Đếm thêm 7: 21, 28, 35, 42, 49, 56

b) Mỗi số hơn số trước 2 đơn vị: 314, 316, 318, 320, 322, 324

Bài 3.

a) 16 : 2 = 8 (m)

b) 49 : 7 = 7 (quả)

c) 21 : 3 = 7 (phút)

Bài 4.

a) 3 × 2 = 6 (cm)

b) 12 : 2 = 6 (dm)

c) 24 : 2 = 12 (mm)

Bài 5.

Có 4 hình nhỏ, 4 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 9 hình chữ nhật.

Bài 6.

27 × 4 = 108 (con)